

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
 (Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
1	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác (1.001046) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</i>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm PVHCC các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Trung tâm PVHCC các cấp (Trả kết quả)] G --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác (1.001061) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</i>	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Trung tâm PVHCC các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Trung tâm PVHCC các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác (1.000660) Thời gian thực hiện: - Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Thời hạn công bố: + Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. + Trường hợp thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm PVHCC các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: - Trường hợp QĐ công bố: 05 ngày -- Trường hợp thông báo: 04 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Trung tâm PVHCC các cấp (Trả kết quả)] G --> B C --> D D -.-> C </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Công bố lại bến xe khách (1.000672) Thời gian thực hiện: - Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Thời hạn công bố: + Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. + Trường hợp thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm PVHCC các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: ½ ngày - Thẩm định: ½ ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: Trường hợp QĐ công bố: 04 ngày --Trường hợp thông báo: 03 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Trung tâm PVHCC các cấp (Trả kết quả)] G --> B C --> H[] H --> E </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lượt chở hành khách và xe ô tô (1.005021) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</i>	<pre> graph TD A[Trung tâm PVHCC các cấp * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1,5 ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 05 ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Trung tâm PVHCC các cấp (Trà kết quả)] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for approving the operation and exploitation of ferries and passenger ferries. It begins with the 'Trung tâm PVHCC các cấp' (Central Center for Ferry Operation and Exploitation) at the top left, which has a processing time of 1/2 day. An arrow points to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý' (Director of the Infrastructure Management Department), which has a processing time of 1/2 day for assignment and 1.5 days for appraisal. From here, the process moves to the 'Chuyên viên phòng Quản lý vận tải xử lý hồ sơ' (Staff of the Transport Management Department handling the dossier), with a processing time of 5 days. A dashed arrow points back to the Infrastructure Management Department. The process then continues to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký, phê duyệt)' (Director of the Construction Department (signing, approving)), with a processing time of 1 day. This leads to the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Construction Department Secretariat (stamping, issuing)), with a processing time of 1/2 day. The final step is the 'Trung tâm PVHCC các cấp (Trà kết quả)' (Central Center for Ferry Operation and Exploitation (issuing the result)), which then provides the result to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/individual). An arrow points from the 'Tổ chức, cá nhân' back to the top 'Trung tâm PVHCC các cấp'.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
6	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác (1.013061) Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</i>	*Quy trình giải quyết của Sở Xây dựng: <pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm PVHCC các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] D -.-> C D --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Trung tâm PVHCC các cấp (Trả kết quả)] G --> B </pre>

